

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Vũ Văn B**, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: AC tập thể C, F ngõ V, phường B, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Chị **Hoàng Thị N**, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: tổ D, khu G, phường C, Tp H, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Vũ Văn B và chị Hoàng Thị N cùng yêu cầu ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành của các đương sự ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Văn B và chị Hoàng Thị N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Hoàng Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Vũ Cao Kỳ D, sinh ngày 20/6/2019 đến khi thành niên. Anh Vũ Văn B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*), kể từ khi có quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án đến khi con chung thành niên và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Hoàng Thị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Vũ Văn B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Vũ Văn B và chị Hoàng Thị N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: anh Vũ Văn B và chị Hoàng Thị N xác nhận không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào.

**2.** Về lệ phí Tòa án: anh Vũ Văn B, chị Hoàng Thị N mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng chị Hoàng Thị N và anh Vũ Văn B đã nộp theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002428 ngày 26/5/2020 và số 0002437 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, CCTHADS Tp Hạ Long;
- UBND phường B, quận Đ, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Thanh Tâm**